

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST

Ngày: 30- 7- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Xuân Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Thành.

2. Bà Ngô Thị Ái Hương.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại Hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với:

Bị cáo Đặng Phúc D, sinh ngày 14/6/1991 tại thành phố Hà Nội; nơi ĐKNKTT: Thôn H, thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội; tạm trú tại: LôC122 Huế G, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Phúc T (Đã chết) và bà Đặng Thị D, sinh năm 1950; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 03 tiền án (Ngày 28/02/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt 45 tháng tù, về tội: “Cướp tài sản” theo Bản án số: 20/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 14/3/2014; Ngày 23/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 66/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 09/01/2017; Ngày 11/7/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 403/HSPT. Đã chấp hành xong hình phạt ngày 15/12/2019); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/7/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2020 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974. Trú tại: Tổ 08, phường P, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người làm chứng:

- Chị Bùi Thị H, sinh năm 1960. Trú tại: Tổ 08, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1972. Trú tại: Số 10/16 đường N, Tổ 08, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Chị Huỳnh Thị Thủy C, sinh năm 1989. Trú tại: Tổ 06, khu vực 05, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 19/3/2020, Đặng Phúc D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75F1-714.26 (chưa xác định được chủ sở hữu) đến dãy phòng trọ của bà Bùi Thị H, ở tại Tổ 8, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế để tìm người quen. Khi D đi qua phòng trọ số 9 thì phát hiện có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30 màu xanh của chị Nguyễn Thị T đang để trên nệm. D lén lút lấy điện thoại cất giấu vào trong người rồi điều khiển xe tẩu thoát. Trên đường đi, Duy tháo ốp lưng điện thoại vứt bỏ, rồi đi về nhà ở lô C122, Huế G, xã Phú Mỹ, huyện Phú Vang (nhà D xin ở nhờ). Tại đây, D tháo sim điện thoại ra cất trong người còn điện thoại cất giấu tại ngăn kéo dưới cùng tủ nhựa gần cầu thang. Hành vi trên của Hồ Văn D đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị Hương Thủy phát hiện và điều tra làm rõ.

Vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A30 màu xanh; 01 sim điện thoại mạng Viettel đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 75F1-714.26.

Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã trả lại điện thoại di động kèm sim điện thoại cho chủ sở hữu. Riêng ốp lưng điện thoại, Cơ quan điều tra không thu giữ được. Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-714.26, do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ.

Tại Bản kết luận định giá số: 21 ngày 21/3/2020, của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy đã kết luận: Điện thoại động Samsung Galaxy A30 cùng ốp lưng và sim điện thoại tại thời điểm chiếm đoạt có tổng giá trị là: 3.261.400 đồng (Ba triệu hai trăm sáu mươi một nghìn bốn trăm đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 52/CT-VKS-HTh ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Đặng Phúc D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Phúc D từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Ý kiến và lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại, đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi của bị cáo D thấy rằng: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 19/3/2020, tại phòng trọ số 9 thuộc dãy nhà trọ của bà Bùi Thị H ở Tổ 8, phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Đặng Phúc D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A30 có ốp lưng và gắn sim thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị T, giá trị chiếm đoạt là: 3.261.400 đồng.

Bị cáo D đã có 03 tiền án, Bản án số: 403/HSPT ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã xác định bị cáo tái phạm nguy hiểm, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, với hành vi và hậu quả nêu trên, bị cáo D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng số 52/CT-VKS-HTh ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố bị cáo D với tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét bị cáo Đặng Phúc D có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo không chịu cải tạo để trở thành người tốt mà lại

tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng loại hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt tù áp dụng đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo Đặng Phúc D phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-714.26 do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ và xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Phúc D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Phúc D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Phúc D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 21/3/2020).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử: Buộc bị cáo Đặng Phúc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TX. Hương Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan điều tra TX. Hương Thủy;
- CQ THAHS TX. Hương Thủy;
- CC THADS TX. Hương Thủy;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Xuân Huế

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

